

Bản án số: 83/2018/HNGĐ - ST.
Ngày: 07 – 02 - 2018.
V/v Xin ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Việt Huân.
2. Ông Đỗ Đình Bản.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2017/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc Xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXX-ST ngày 23 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H - Sinh năm 1990. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Tiểu khu M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Q - Sinh năm 1988. Địa chỉ: Tiểu khu A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Tạm trú: Tiểu khu M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 18 tháng 12 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày.

Chị Lê Thị H và anh Trần Q kết hôn với nhau vào ngày 01/5/2013 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn hai anh chị về ở chung cùng bố mẹ anh Q được một thời gian thì ra ở riêng. Cuộc sống chung vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không thành, hai anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Lê Thị H đã viết đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Q.

Về con chung: Hai anh chị có một con chung cháu tên là Trần G, sinh ngày: 03/9/2014. Hiện nay cháu G đang sống cùng anh Q. Trường hợp ly hôn, chị nhất trí giao cháu G cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Q không hợp tác làm việc cùng Tòa án.

Tại biên bản làm việc lập ngày 27/12/2017, anh Q có ý kiến: Anh xác định hiện nay anh có HKTT và cư trú tại: Tiểu khu A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La, anh không làm thủ tục đăng ký tạm trú tại Tiểu khu M, thị trấn M, huyện C nên anh không nhất trí giải quyết việc ly hôn với chị Lê Thị H tại Tòa án nhân dân huyện C, anh đề nghị được giải quyết vụ việc trên tại Tòa án nhân dân huyện S. Đồng thời anh cũng không khai, không làm bản tự khai và không nhất trí ký tên vào bất kỳ văn bản giấy tờ nào của Tòa án.

Tại phiên tòa, anh Trần Q trình bày: Anh và chị Lê Thị H kết hôn với nhau vào ngày 01/5/2013 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La.

Sau khi kết hôn hai anh chị về ở chung cùng bố mẹ được một thời gian thì ra ở riêng. Cuộc sống chung vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã được gia đình hòa giải nhưng không thành, hai anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nay chị H có đơn xin ly hôn, anh cũng nhất trí ly hôn.

Về con chung: Hai anh chị có một con chung là cháu Trần G, sinh ngày: 03/9/2014. Trường hợp ly hôn, nguyện vọng của anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu G đến khi trưởng thành và yêu cầu chị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ.

Về tài sản chung: Không có.

Về vay nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến khi ra quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần như trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa sơ thẩm diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm c khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

- Xử cho chị Lê Thị H và anh Trần Q ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần G, sinh ngày: 03/9/2014 cho anh Trần Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần G mỗi tháng là 1.000.000đ đến khi cháu Trần G trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu do nguyên đơn cung cấp và các tài liệu Tòa án tiến hành thu thập xác minh đều xác định anh Trần Q có HKTT tại: Tiểu khu A, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La, hiện đang tạm trú tại: Tiểu khu M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La. Xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu đã thụ lý và giải quyết vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Trần Q có đăng ký kết hôn ngày 01/5/2013 tại UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Việc kết hôn của hai anh chị đã tuân thủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình, do đó được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, tình cảm vợ chồng hoà thuận, hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, hai anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai đi lại thăm hỏi nhau nữa.

Tại phiên tòa, anh Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh nhất trí ly hôn với chị Lê Thị H.

Quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành xác minh với ông Trần Trọng Thảo (là bố đẻ của anh Trần Q) và chính quyền địa phương được biết: Chị Lê Thị H và anh Trần Q có đăng ký kết hôn ngày 01/5/2013 tại UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, hai anh chị hiện đang sống ly thân. Hiện nay anh Q là lái xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn TM .

Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng anh, chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Lê Thị H và xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Trần Q.

[3] Về con chung: Chị H và anh Q đều xác định vợ chồng anh chị có một con chung là cháu Trần G, sinh ngày: 03/9/2014, hiện cháu G do anh Q chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy cháu Trần G hiện đang sống cùng anh Q, do công việc đi làm ăn xa chị H không có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc cháu G. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H nhất trí giao cháu Trần G cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, nguyện vọng của anh Q cũng xin được nuôi dưỡng cháu Trần G, xét yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần giao cháu Trần G cho anh Trần Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn: Tại phiên tòa anh Q yêu cầu chị H phải có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần G mỗi tháng là 1.000.000đ, chị H nhất trí, do đó cần chấp nhận sự thỏa thuận của hai anh chị về việc chị H phải có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần G mỗi tháng là 1.000.000đ đến khi cháu G trưởng thành đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai anh chị đều xác định vợ chồng anh chị không có tài sản chung và vay nợ chung, do đó Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng định kỳ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm c khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử cho chị Lê Thị H và anh Trần Q được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Trần G, sinh ngày: 03/9/2014 cho anh Trần Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị H có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần G mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) đến khi cháu Trần G trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí:

Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000455 ngày 18/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Chị Lê Thị H phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKS nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

(đã ký)

Đỗ Như Khánh

